

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ KON TUM
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2021/DS-ST

Ngày: 20/7/2021

V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ KON TUM, TỈNH KON TUM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thúy

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Chế Thị Mai và ông Trần Quốc Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Hữu Công - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2021, tại Phòng xét xử Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 39/2021/TLST-DS ngày 10 tháng 3 năm 2021 về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2021/QĐXXST-DS ngày 11 tháng 6 năm 2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng (NH)

Địa chỉ: Số 169 phố Linh Đường, phườngH Liệt, quậnH Mai, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Dương Quyết Th - Tổng giám đốc NH .

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn Ch - Phó Giám đốc NH Chi nhánh tỉnh Kon Tum. (Quyết định số: 530/QĐ-NHCS, ngày 24/9/2019 về việc ủy quyền tham gia tố tụng và thi hành án). Có mặt

Địa chỉ: Duy Tân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

- Bị đơn: Ông Lê Văn H , sinh năm 1979; Vắng mặt

Địa chỉ: Thôn Nghĩa An, xã Ia Chim, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 26/02/2021, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ngày 07/8/2015, ông Lê Văn H đã vay Ngân hàng (gọi tắt là Ngân hàng) số tiền 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng), mã món vay số 6600000705157464, mục đích sử dụng vốn vay cho hộ cận nghèo, thời hạn cho vay 60 tháng, lãi suất trong hạn 0.66%/tháng, lãi suất nợ quá hạn là 0.858%/ tháng, thời hạn trả nợ cuối cùng vào ngày 07/8/2020. Trong quá trình thực hiện hợp đồng ôngH đã trả tiền gốc 2.007.289 đồng, tiền lãi trong hạn 20.039.892 đồng, do không thực hiện nghĩa vụ trả nợ nên đã chuyển sang nợ quá hạn từ ngày 15/8/2020. Đến ngày xét xử 20/7/2021 ông Lê Văn H còn nợ tổng cộng 52.568.522 đồng (trong đó tiền gốc 47.992.711 đồng, tiền lãi trong hạn 1.091.065 đồng, tiền lãi quá hạn 3.484.746 đồng).

Ngày 07/8/2016, ông Lê Văn H đã vay Ngân hàng số tiền 12.000.000 đồng (Mười hai triệu đồng), mã món vay số 6600000708085861, mục đích sử dụng vốn vay cho chương trình nước sạch, vệ sinh môi trường nông thôn, thời hạn cho vay 60 tháng, lãi suất trong hạn 0.75%/tháng, lãi suất nợ quá hạn là 0.975%/tháng, thời hạn trả nợ cuối cùng vào ngày 07/8/2021. Trong quá trình thực hiện hợp đồng ôngH đã trả tiền lãi trong hạn 4.275.698 đồng. Đến ngày xét xử 20/7/2021 ông Lê Văn H còn nợ tổng cộng 13.091.836 đồng (trong đó tiền gốc 12.000.000 đồng, tiền lãi trong hạn 1.091.836 đồng).

Ngày 12/9/2016, ông Lê Văn H đã vay Ngân hàng số tiền 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng), mã món vay số 6600000708377578 mục đích sử dụng vốn vay giải quyết việc làm, thời hạn cho vay 60 tháng, lãi suất trong hạn 0.55%/tháng, lãi suất nợ quá hạn là 0.715%/ tháng, thời hạn trả nợ cuối cùng vào ngày 07/9/2021. Trong quá trình thực hiện hợp đồng ôngH đã trả tiền lãi trong hạn 12.734.638 đồng. Đến ngày xét xử 20/7/2021 ông Lê Văn H còn nợ tổng cộng 53.336.164 đồng (trong đó tiền gốc 50.000.000 đồng, tiền lãi trong hạn 3.336.164 đồng).

Ông Lê Văn H vi phạm nghĩa vụ trả tiền gốc và tiền lãi theo thuận nên Ngân hàng yêu cầu Tòa án buộc ông Lê Văn H trả nợ các món vay cho Ngân hàng tổng cộng số tiền 118.996.522 đồng (trong đó tiền gốc: 109.992.711 đồng, tiền lãi trong hạn 5.519.065 đồng, tiền lãi quá hạn 3.484.746 đồng) và tiền lãi với mức lãi suất theo thỏa thuận kể từ ngày tiếp theo ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi ông Lê Văn H trả hết nợ cho Ngân hàng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau:

Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên toà và của những người tham gia tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên toà đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đối với những người tham gia tố tụng trong đó người đại diện của nguyên đơn đã chấp hành đầy đủ các quy định của pháp luật, bị đơn ông Lê Văn H đã được thông báo, triệu tập hợp lệ nhưng không chấp hành

các quy định của pháp luật, không đến Tòa làm việc nên đã từ bỏ quyền và nghĩa vụ cung cấp tài liệu, chứng cứ để chứng minh trước yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Điều 280, 466, 468, 688 Bộ luật dân sự 2015.

Đề nghị HĐXX chấp nhận đơn khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng Chính sách xã hội: Buộc ông Lê Văn H trả cho Ngân hàng số tiền là: 118.996.522 đồng (trong đó tiền gốc: 109.992.711 đồng, tiền lãi trong hạn 5.519.065 đồng, tiền lãi quá hạn 3.484.746 đồng) và tiền lãi với mức lãi suất theo thỏa thuận kể từ ngày tiếp theo ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi ông Lê Văn H trả hết nợ cho Ngân hàng. Ông Lê Văn H phải chịu toàn bộ án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng, quan hệ tranh chấp và thẩm quyền:

[1.1] Nguyên đơn Ngân hàng khởi kiện tranh chấp hợp đồng vay vốn tín dụng đối với bị đơn là ông Lê Văn H. Ông Lê Văn H có nơi cư trú tại: Thôn Nghĩa An, xã Ia Chim, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum. Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, xét thấy vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

[1.2] Bị đơn ông Lê Văn H không có yêu cầu phản tố, không có người đại diện tham gia phiên tòa, đã được thông báo và triệu tập tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do. Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt ông Lê Văn H.

[2] Về áp dụng pháp luật:

Xét thấy hợp đồng vay vốn tín dụng giữa Lê Văn H và NH, sổ vay vốn giữa ông Lê Văn H với NH được xác lập kể từ ngày 15/8/2015, trước ngày Bộ luật dân sự năm 2015 có hiệu lực, hợp đồng đang được thực hiện và có nội dung, hình thức phù hợp với Bộ luật dân sự năm 2015 nên căn cứ điểm b khoản 1 Điều 688 Bộ luật dân sự năm 2015, Tòa án áp dụng quy định của Bộ luật dân sự năm 2015 để giải quyết vụ án.

[3] Về nội dung vụ án:

Sổ vay vốn, sổ lưu từ rời theo dõi cho vay - thu nợ - dư nợ, giấy đề nghị vay vốn có mã khách hàng số 7067161176, mã món vay số 6600000705157464 và các tài liệu, chứng cứ tại hồ sơ, ngày 07/8/2015, ông Lê Văn H đã vay Ngân hàng số tiền 50.000.000 đồng, thời hạn cho vay 60 tháng, phân kỳ trả nợ 12 tháng/lần, số tiền gốc mỗi kỳ là

10.000.000 đồng, lãi suất trong hạn 0.66%/tháng, lãi suất nợ quá hạn là 0.858%/ tháng, thời hạn trả nợ cuối cùng vào ngày 07/8/2020. Trong quá trình thực hiện hợp đồng ông H đã trả tiền gốc 2.007.289 đồng, tiền lãi trong hạn 20.039.892 đồng, do không thực hiện nghĩa vụ trả nợ nên đã chuyển sang nợ quá hạn từ ngày 15/8/2020. Ông Lê Văn H không thực hiện trả tiền gốc mỗi kỳ theo thỏa thuận là vi phạm nghĩa vụ của bên vay theo quy định tại Điều 280, Điều 282, Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015 do vậy NH khởi kiện là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật, buộc ông Lê Văn H phải trả cho NH tính đến ngày 20/7/2021 số tiền là 52.568.522 đồng (trong đó tiền gốc 47.992.711 đồng, tiền lãi trong hạn 1.091.065 đồng, tiền lãi quá hạn 3.484.746 đồng).

Sổ vay vốn, sổ lưu từ rời theo dõi cho vay - thu nợ - dư nợ, giấy đề nghị vay vốn có mã khách hàng số 7067161176, mã món vay số 6600000708085861 và các tài liệu, chứng cứ tại hồ sơ, ngày 07/8/2016, ông Lê Văn H đã vay Ngân hàng số tiền 12.000.000 đồng, thời hạn cho vay 60 tháng, phân kỳ trả nợ 06 tháng/lần, số tiền gốc mỗi kỳ là 1.200.000 đồng lãi suất trong hạn 0.75%/tháng, lãi suất nợ quá hạn là 0.975%/ tháng, thời hạn trả nợ cuối cùng vào ngày 07/8/2021. Trong quá trình thực hiện hợp đồng ông H đã trả tiền lãi trong hạn 4.275.698 đồng. Ông Lê Văn H không thực hiện trả tiền gốc mỗi kỳ theo thỏa thuận là vi phạm nghĩa vụ của bên vay theo quy định tại Điều 280, Điều 282, Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015 do vậy NH khởi kiện là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật, buộc ông Lê Văn H phải trả cho NH tính đến ngày 20/7/2021 số tiền là 13.091.836 đồng (trong đó tiền gốc 12.000.000 đồng, tiền lãi trong hạn 1.091.836 đồng).

Sổ vay vốn, sổ lưu từ rời theo dõi cho vay - thu nợ - dư nợ, giấy đề nghị vay vốn có mã khách hàng số 7067161176, mã món vay số 6600000708377578 và các tài liệu, chứng cứ tại hồ sơ, ngày 12/9/2016, ông Lê Văn H đã vay Ngân hàng số tiền 50.000.000 đồng, thời hạn cho vay 60 tháng, phân kỳ trả nợ 06 tháng/lần, số tiền gốc mỗi kỳ là 5.000.000 đồng thời hạn cho vay 60 tháng, lãi suất trong hạn 0.55%/tháng, lãi suất nợ quá hạn là 0.715%/ tháng, thời hạn trả nợ cuối cùng vào ngày 07/9/2021. Trong quá trình thực hiện hợp đồng ông H đã trả tiền lãi trong hạn 12.734.638 đồng. Ông Lê Văn H không thực hiện trả tiền gốc mỗi kỳ theo thỏa thuận là vi phạm nghĩa vụ của bên vay theo quy định tại Điều 280, Điều 282, Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015 do vậy NH khởi kiện là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật, buộc ông Lê Văn H phải trả cho NH tính đến ngày 20/7/2021 số tiền là 53.336.164 đồng (trong đó tiền gốc 50.000.000 đồng, tiền lãi trong hạn 3.336.164 đồng).

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Do yêu cầu của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận toàn bộ nên căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 6, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Ông Lê Văn H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 118.996.522 đồng \times 5% = 5.949.800 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 21; khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Áp dụng các Điều 280, 463, 466, 470, 357, 468, điểm b khoản 1 Điều 688 Bộ luật dân sự năm 2015.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Chính sách xã hội.

Buộc ông Lê Văn H phải trả cho Ngân hàng số tiền 118.996.522 đồng (Một trăm mười tám triệu, chín trăm chín mươi sáu nghìn, năm trăm hai mươi hai đồng); *trong đó tiền gốc: 109.992.711 đồng, tiền lãi trong hạn 5.519.065 đồng, tiền lãi quá hạn 3.484.746 đồng.*

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận tại giấy đề nghị vay vốn mã khách hàng số 7067161176, mã món vay gồm: mã số 6600000705157464, mã số 6600000708085861 và mã số 6600000708377578.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 6, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Ông Lê Văn H phải chịu 5.949.800 đồng (*Năm triệu chín trăm bốn mươi chín nghìn, tám trăm đồng*) án phí dân sự sơ thẩm

Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự,

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (20/7/2021). Đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi

hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND tỉnh Kon Tum;
- VKSND TP. Kon Tum;
- Chi cục THADS TP. Kon Tum;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Đã ký

Phạm Thị Thúy

